

Số: 21 /TB-TTYT
V/v mời chào giá hàng hóa

Châu Đức, ngày 28 tháng 04 năm 2025

THÔNG BÁO

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Trung tâm Y tế huyện Châu Đức kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp thiết bị y tế các hàng hoá, dịch vụ liên quan theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho TTYT theo nội dung cụ thể như sau:

1. Phạm vi cung cấp: Theo danh mục hàng hóa và Mẫu báo giá đính kèm.
 2. Địa điểm nhận báo giá :
 - Số 31 Điện Biên Phủ, thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
 - Email: trungtamytechauduc@gmail.com
 3. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: từ 90 đến 240 ngày.
 4. Yêu cầu về giá chào: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
 5. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Từ 07 giờ 00 phút ngày 28 tháng 04 năm 2025 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 07 tháng 05 năm 2025.
 6. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá như sau:
 - Bản cứng Báo giá phải được đóng dấu công ty.
 - Bản cứng Các tài liệu chứng minh về Thông số kỹ thuật, Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa. (Phải có Mục lục kèm số trang, số trang được đánh dấu liên tục trên các tài liệu của Hồ sơ chào giá).
 - File scan của hồ sơ chào giá bản cứng.
 - Phòng Văn thư - Trung Tâm y Tế Huyện Châu Đức- Số 31 Điện Biên Phủ, thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- * Lưu ý: Ngoài bì thư ghi rõ: “BÁO GIÁ- MÃ HỒ SƠ- TÊN DỰ TOÁN” và TÊN NHÀ THẦU. Yên cầu PHÁT THƯ TẬN TAY.
- Email: trungtamytechauduc@gmail.com
7. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

 - Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
 - Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có) hoặc hóa đơn bán chụp đối với mặt hàng báo giá (nếu có)



- Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), hồ sơ chứng minh tiêu chuẩn chất lượng).

- File Biểu mẫu chào giá (file định dạng .xlsx). TTYT có hướng dẫn nhập dữ liệu trên website: <http://ttytchauduc.com.vn/>

- Thông tin liên hệ thắc mắc số điện thoại: 0915486224 – Dược sỹ Hồ Thanh Văn.

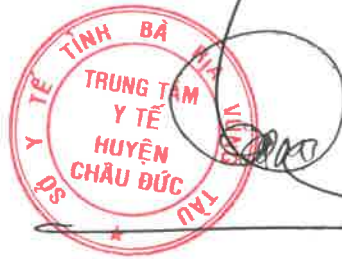
Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá (Theo nghị định số 24/2024/NĐ-CP)

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KHTH đăng Website: Mục mời thầu
- Lưu: Khoa Dược-TTB-VTTYT, VT.

GIÁM ĐỐC



Ngô Hải Văn



DANH MỤC HÀNG HÓA YÊU CẦU CẤU BẢO GIÁ ĐỢT 2 NĂM 2025

(Đính kèm thông báo mời chào giá số: 21 /TB-TTYT, ngày 28 tháng 04 năm 2025 của Trung Tâm y Tế huyện Châu Đức)

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số, đặc tính kỹ thuật mời chào giá	Đơn vị tính	Qui cách kỹ thuật/ đóng gói	Số lượng đề xuất sử dụng trong 03 tháng.
1	Băng thun 7,5cm x 4,5m	- Băng thun màu trắng, sợi polyester, spandex và sợi bông, trọng lượng 90 g/m ² , co giãn ≥ 200%, có kiểm tra vi sinh. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE. Chứng nhận MD 92825 - Băng thun cuộn 7,5cm x 4,5m (2 móc).	Cuộn	Thùng 40 cuộn	50
2	Bơm tiêm 3ml, kim 23G x 1; 25G x 5/8	- Bơm tiêm nhựa liền kim 3 ml, cỡ kim 23G, 25G sắc nhọn. - Đầu kim sắc nhọn, vát 3 cạnh có nắp nhựa đẩy. Thân kim làm bằng thép không gỉ có đủ độ cứng, bề mặt nhẵn bóng. - Giỏăng (đầu bịt pit tông) kín khít có núm bơm hết hành trình giúp tiêm hết thuốc. - Không chứa độc tố DEHP. - Đóng gói vô trùng. Dùng để tiêm sử dụng một lần.	Cái	01 chiếc/ túi	8000
3	Bơm tiêm 5ml, kim 25G x 1	- Bơm tiêm nhựa liền kim 5 ml, cỡ kim 23G, 25G sắc nhọn. - Đầu kim sắc nhọn, vát 3 cạnh có nắp nhựa đẩy. Thân kim làm bằng thép không gỉ có đủ độ cứng, bề mặt nhẵn bóng. - Giỏăng (đầu bịt pit tông) kín khít có núm bơm hết hành trình giúp tiêm hết thuốc. - Không chứa độc tố DEHP. - Đóng gói vô trùng. Dùng để tiêm sử dụng một lần.	Cái	01 chiếc/ túi	3000
4	Chi nylon 5/0 kim tam giác 16mm, 3/8C	Đóng gói bằng giấy Tyvek 100% sợi HDPE bền dai, chống rách, ngăn khuẩn hiệu quả. Kim thép 302 phủ silicon, mũi vuốt nhọn UltraGlyde	Tép	Hộp/ 24 tép	24
5	Kim luồn tĩnh mạch an toàn G22	Có đầu bảo vệ bằng nhựa cứng, có cánh , có cửa, thép không gỉ, polypropylene, polyethylene, polyacetal	Cái	Hộp 100 cái	400
6	Kim luồn tĩnh mạch an toàn G24	Có đầu bảo vệ bằng nhựa cứng, có cánh , có cửa, thép không gỉ, polypropylene, polyethylene, polyacetal	Cái	Hộp 100 cái	400
7	Kim rút thuốc G18	- Kim: được làm bằng thép không gỉ - Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không gờ, có nắp chụp bảo vệ - Thân kim nhẵn, tròn đều, có đủ độ cứng cơ khí, không bị cong vênh, không tạp chất bên trong, được phủ Silicone. - Đốc kim có mẫu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế - Sản phẩm đóng gói trong túi riêng, không có độc tố và chất gây sốt - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	Cái	Hộp 100 cái	400

		* Kích thước 12x75. Nắp màu đen. * Hóa chất bên trong là chất kháng đông Heparin lithium. * Hóa chất bên trong dùng kháng đông cho 1ml hoặc 2ml máu với vạch lấy mẫu 1ml hoặc 2ml trên nhãn ống. * Dùng xét nghiệm Ion đồ Na⁺, K⁺, Ca²⁺, Cl⁻... trừ Li⁺. Ngoài ra còn sử dụng cho các xét nghiệm sinh hóa đặc biệt là NH₃ và định lượng Alcohol trong máu. * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2003 của Đan Mạch cấp. * Có giấy phép lưu hành của Bộ Y Tế cấp.	Ống	Thùng/ 2.400 ống	9000
9	Cồn 70 độ	Thành phần: - Cồn (70%) vol - Nước cất Công dụng: - Sát trùng - Tẩy vết bẩn thông thường - Sử dụng để sát khuẩn tay, dụng cụ trong gia đình, y tế	Lit	Chai 1 lít	110
10	Cồn 96 độ	Thành phần: - Cồn (96%) vol - Nước cất Công dụng: - Sát trùng - Tẩy vết bẩn thông thường - Sử dụng để sát khuẩn tay, dụng cụ trong gia đình, y tế	Lit	Can 30 lít	30
11	Nước cất 2 lần	1. Hàm lượng cặn SiO₂, mg/l ≤ 0,02 2. Amoniac và muối amoni (NH₄), mg/l ≤ 0,00 3. Sunfat (SO₄), mg/l ≤ 0,4 4. Clorua (Cl), mg/l ≤ 0,02 5. Sắt (Fe), mg/l ≤ 0,01 6. Đồng (Cu), mg/l ≤ 0,0001 7. Nhôm (Al), mg/l ≤ 0,001 8. Độ cứng (Ca + Mg), mg/l ≤ 0,00 9. pH 5,5-6,5 10. Độ dẫn điện riêng K, MS.cm-1 ≤ 1	Lit	Can 20 lít	100
12	Gel siêu âm	Dạng gel bôi ngoài da, dùng hỗ trợ trong quá trình siêu âm	Can	Can/ 5lít	10

	13 Que thử đường huyết và kim lấy máu	- Que thử được thiết kế sáng tạo với 8 điện cực bằng bạc nên cho kết quả đo có độ chính xác cao và rất ổn định. - Dải đo HCT rộng (20-70%): cho kết quả đo đường huyết chính xác với cả những người có tỷ lệ hồng cầu thấp, nhi sơ sinh cũng như phụ nữ mang thai. - Không cần nhập mã code khi gắn que thử vào máy, tiết kiệm, đơn giản, hiệu quả, tránh sai sót. Mẫu lấy máu ít 0,5 uL. Cho kết quả nhanh chỉ sau 5s. - Độ chính xác: 98,8%. - Kim nút xoắn được thiết kế để phù hợp với hầu hết các thiết bị cho phép sử dụng phổ biến và có nhiều loại đa dạng (21-33G). Tương thích với hầu hết các thiết bị lấy máu - Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485	Test	Hộp / 25 Test	14000
14	Kim đẩy chỉ vô trùng dùng 01 lần	Kim đẩy chỉ vô trùng loại dùng 01 lần gồm phần đẩy chỉ đầu bằng và phần cán. Đường kính thân kim: 0.16mm~0.45mm Độ dài thân kim: 1.3mm~100mm Kích thước: 0.30x33mm và 0.30x45mm. Thân kim được làm bằng thép y tế không gỉ, có khả năng chống ăn mòn	Cái	5 Cái/ vỉ	2000
15	Kim tiêm 23G	- Kim: được làm bằng thép không gỉ - Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không gờ, có nắp chụp bảo vệ - Thân kim nhẵn, tròn đều, có đủ độ cứng cơ khí, không bị cong vênh, không tạp chất bên trong, được phủ Silicone. - Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế - Sản phẩm đóng gói trong túi riêng, không có độc tố và chất gây sốt - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	Cái	Hộp 100 cái	2000
16	Chỉ chromic 4/0 kim tròn 26mm. 1/2C (kim tròn)	- Chỉ tan chậm tự nhiên Chromic số 4/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm - Đóng gói bằng giấy Tyvek 100% sợi HDPE bền dai, chống rách, ngăn khuẩn hiệu quả. Chỉ làm từ collagen thanh mạc ruột bò (không phải cừu hoặc dê), sợi chắc, dễ uốn. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat.	Tép	Hộp/ 24 tép	300

Ghi chú: Tên hàng hóa, kỹ thuật hiệu, mã hiệu, danh từ riêng (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật chỉ mang tính chất minh họa cho các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật khi mô tả. Đơn vị cung cấp báo giá có thể báo giá hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu về quy cách đóng gói, tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “ưu việt” hơn so với yêu cầu cơ bản